

Số: 529/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững
tỉnh Tuyên Quang, năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 10/02/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế huy động các nguồn lực khác quy định tại Điều 11, Điều 12 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang, năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 429/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 về giao Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; số 642/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 về điều chỉnh giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; số 350/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, năm 2022 và năm 2023 trên địa bàn huyện Lâm Bình; số 438/QĐ-UBND ngày 12/11/2023 về việc sửa đổi khoản 1 và bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, năm 2022 và năm 2023 trên địa bàn huyện Lâm Bình;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 143/TTr-SKH ngày 15/12/2023 về việc giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang, năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang, năm 2024 (sau đây viết tắt là Chương trình), như sau:

1. Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024: 140.038 triệu đồng. Trong đó:

1.1. Vốn ngân sách trung ương: 135.959 triệu đồng

1.2. Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 4.079 triệu đồng, trong đó:

a) Đối với các công trình, dự án do Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư và phân cấp cho Ủy ban nhân dân huyện quản lý là 3.398 triệu đồng, Ủy ban nhân dân các huyện chủ động cân đối, bố trí vốn đối ứng các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 từ nguồn vốn phân cấp cho huyện quản lý (từ nguồn chi xây dựng cơ bản tập trung trong nước và vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất,...).

b) Đối với các công trình, dự án do các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh làm chủ đầu tư là 681 triệu đồng; căn cứ tiến độ triển khai thực hiện, đề nghị các chủ đầu tư chủ động báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phân bổ đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024:

2.1. Tổng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024: 140.038 triệu đồng. Trong đó:

a) Vốn ngân sách trung ương: 135.959 triệu đồng.

b) Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 4.079 triệu đồng.

2.2. Phân bổ chi tiết cho các dự án thành phần của Chương trình, gồm:

a) Dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo: 116.650 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 113.252 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 3.398 triệu đồng*).

b) Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững: 23.388 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 22.707 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 681 triệu đồng*).

2.3. Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị: 140.038 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 135.959 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 4.079 triệu đồng*), Trong đó:

a) Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh: 23.388 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 22.707 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 681 triệu đồng*), gồm:

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: 3.544 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 3.441 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 103 triệu đồng*).

- Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang: 19.844 triệu

đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 19.266 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 578 triệu đồng*).

b) Ủy ban nhân dân huyện: 116.650 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 113.252 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 3.398 triệu đồng*), gồm:

- Huyện Na Hang: 58.324 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 56.626 triệu đồng; Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 1.698 triệu đồng*).

- Huyện Lâm Bình: 58.326 triệu đồng (*Vốn ngân sách trung ương: 56.626 triệu đồng; vốn đối ứng ngân sách địa phương: 1.700 triệu đồng*).

(Chi tiết có biểu 01, 02, 03 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị được giao làm chủ đầu tư thực hiện Quyết định này bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Na Hang, Lâm Bình; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động – TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy; (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng THVX (Huy);
- Lưu: VT, THVX (Tuần).

Nguyễn Văn Sơn